TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2026/HS-ST
Ngày: 20-01-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 17 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Lài

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Cần;

2. Ông Huỳnh Sơn Tây.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hồng - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa*:* Ông Nguyễn Văn Hữu - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 134/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 11 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2026/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 01 năm 2026 đối với bị cáo:

Đặng Thái D, sinh năm 1997 tại Nghệ An; CCCD số 040092005852; nơi cư trú: xóm H, xã N, huyện T, tỉnh Nghệ An (nay là xã T, tỉnh Nghệ An); nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Xuân T và bà Lê Thị C; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc M và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2019, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Ngày 11/3/2025 thực hiện hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 13/3/2025, bị cáo ra đầu thú và bị tạm giữ sau đó tạm giam cho đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Bình Dương; có mặt.

- *Bị hại:* Ông Quách Thanh B, sinh năm 1975, địa chỉ thường trú: ấp G, xã Đ, huyện C, tỉnh Cà Mau; tạm trú: nhà trọ Bùi Thị K, tổ 4, khu phố T, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

- *Người làm chứng:* Ông Hoàng Văn S vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thái D là công nhân làm việc tại Công ty U; địa chỉ: khu phố K, phường T, Thành phố Hồ Chí Minh từ năm 2017 cho đến nay. Khoảng 19 giờ ngày 11/3/2025, D đi ra khu vực để xe của Công ty để hút thuốc. D ngồi lên yên xe của một chiếc xe thì vô tình trượt chân trúng vào yên xe của anh B thì phát hiện cốp xe của anh B không đóng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. Thực hiện ý định, D mở cốp xe mô tô của anh Bình lên và nhìn thấy một túi đeo chéo màu đen, D lén lút mở ra thì thấy có 1.500.000 đồng, 01 sợi dây chuyền, 01 chiếc lắc đeo tay, 01 chiếc nhẫn có đính đá và 01 chiếc nhẫn không có đính đá (tất cả đều là kim loại màu vàng) lấy cất giấu vào túi quần bên phải của D, túi đeo chéo đem giấu vào góc tường gần chỗ đậu xe. Khoảng 21 giờ ngày 11/3/2025 Dương đi về phòng trọ tại phường Tân Khánh cất giấu những tài sản lấy được trên tấm laphong trong phòng trọ. Sang ngày hôm sau D vẫn đi làm bình thường.

Ngày 11/3/2025, Bình đến Công ty U làm việc, thường ngày vẫn cất những tài sản trên trong cốp xe máy đi đến Công ty. Sang ngày 12/3/2025, Bình vẫn đi làm bình thường cho đến khoảng 22 giờ 30 phút, sau khi tan giờ làm, trên đường về Bình dừng xe mua vật dụng sinh hoạt thì mới biết số tài sản trên đã mất, Bình quay trở vào nhà xe dành cho công nhân của Công ty để tìm nhưng không thấy nên gọi cho D nhờ đi tìm phụ, D cùng B đến Công ty tìm nhưng không thấy nên cả hai người đến Công an phường Tân Khánh, Thành phố Hồ Chí Minh để trình báo về việc bị mất trộm tài sản. Đến khoảng 02 giờ ngày 13/3/2025, D đến Công an phường Tân Khánh đầu thú và khai nhận hành vi lấy trộm tài sản rồi giao nộp số tiền 1.500.000 đồng và toàn bộ số vàng cho Công an phường Tân Khánh. Công an phường Tân Khánh tạm giữ:

- 01 cái lắc đeo tay kim loại màu vàng.

- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng có đính đá.

- 01 sợi dây chuyền kim loại màu vàng.

- 01 chiếc nhẫn kim loại màu vàng không đính đá.

Kết luận định giá số 60/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự định giá:

- Một sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, không gắn đá có giá trị 53.000.000 đồng.

- Một sợi lắc tay bằng kim loại, màu vàng, không gắn đá có giá trị 119.000.000 đồng.

- Một nhẫn bằng kim loại, màu vàng, loại nhẫn có đính nhiều hạt trong suốt có giá trị 15.000.000 đồng.

- Một nhẫn bằng kim loại, màu vàng, không gắn đá có giá trị 59.5000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản mà D lén lút chiếm đoạt là 248.000.000 (Hai trăm bốn mươi tám triệu đồng).

Những tài sản trên là tài sản hợp pháp của anh Quách Thanh B nên ngày 22/3/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bình Dương ra Quyết định xử lý vật chứng số 5829 trả lại cho anh B. Anh B có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho Đặng Thái D.

Bản Cáo trạng số 67/CT-VKSKV17 ngày 28/8/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Đặng Thái D về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thái D từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự và hình sự: Bị hại không yêu cầu gì thêm và đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo không có ý kiến gì trong phần tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo trình bày đã hối hận về việc đã làm, xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố T (nay là Công an Thành phố Hồ Chí Minh), Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân thành phố T (nay là Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng: Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa. Quá trình điều tra, lời khai của người làm chứng không mâu thuẫn với lời khai của bị cáo và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đại diện Viện kiểm sát và bị cáo đồng ý xét xử vắng mặt người làm chứng. Xét thấy, việc vắng mặt của người này không ảnh hưởng đến việc xét xử, căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người làm chứng.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thái D khai nhận: Khoảng 19 giờ ngày 11/3/2025, tại Công ty Úc Việt Nam thuộc phường Tân Khánh, Thành phố Hồ CH Minh, Đặng Thái D đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của Quách Thanh B 01 sợi dây chuyền bằng kim loại, màu vàng, không gắn đá; 01 sợi lắc tay bằng kim loại, màu vàng; 01 nhẫn bằng kim loại, màu vàng, loại nhẫn có đính nhiều hạt trong suốt; 01 nhẫn bằng kim loại, màu vàng, không gắn đá và 1.500.00 đồng. Tại Kết luận định giá tài sản số 60/KL-HĐĐGTS ngày 19/3/2025 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tố tụng hình sự xác định tổng giá trị các tài sản nêu trên có giá trị 248.000.000 đồng (BL39). Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội Trộm cắp tài sản quy định tại điểm a khoản 3 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường quyền sở hữu tài sản của người khác. Do đó, cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe đối với bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; sau khi phạm tội, bị cáo ý thức được sai phạm của mình nên đã ra đầu thú. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Quách Thanh B đã nhận lại được tài sản nên không yêu cầu gì thêm.

[8] Xét ý kiến luận tội của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa, đề nghị về tội danh, điều luật, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức hình phạt là phù hợp, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phạm tội, bị kết án và buộc bồi thường nên phải chịu án phí hình sự và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đặng Thái D phạm tội "Trộm cắp tài sản".

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 173; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Thái D 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 13/3/2025.

2. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Đặng Thái D phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Nếu vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- PV06 Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 17 - Thành phố Hồ Chí Minh;
- Phân trại tạm giam Bình Dương – Thành phố Hồ Chí Minh;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Lài